

Số: 1406/BC-TTTP

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương về Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

Thực hiện Kế hoạch số 414/KH-UBTVQH15 ngày 09/02/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao về việc xây dựng quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước, Thanh tra Chính phủ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết nêu trên. Để bảo đảm xây dựng Nghị quyết đạt chất lượng, Thanh tra Chính phủ đã có Công văn số 1272/TTCP-KHTH ngày 06/6/2023 gửi Hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra năm 2022¹ để lấy ý kiến của các bộ, ngành, địa phương. Tiếp theo, sau khi Ban soạn thảo, Tổ Biên tập khảo sát, làm việc với 6 cơ quan thanh tra² thì Thanh tra Chính phủ tiếp tục hoàn chỉnh và có Công văn số 1374/TTCP-KHTC lấy ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ.

Với trách nhiệm là cơ quan thường trực của Ban soạn thảo, Tổ biên tập, Thanh tra Chính phủ đã tổ chức tổng hợp các ý kiến góp ý của các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố (có bảng tổng hợp ý kiến kèm theo). Các ý kiến góp ý nhìn chung đều nhất trí về sự cần thiết của việc xây dựng, phạm vi, đối tượng điều chỉnh và những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết. Bên cạnh đó, cũng có nhiều ý kiến đóng góp cụ thể nhằm hoàn chỉnh Dự thảo. Thanh tra Chính phủ báo cáo về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các bộ, ngành, địa phương như sau:

I. NHỮNG NỘI DUNG TIẾP THU

1. Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết

Một số ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “*một phần*” và lược bỏ từ “*thực*”

¹ gồm dự thảo Báo cáo Tình hình, kết quả thực hiện về việc quản lý, sử dụng kinh phí trích từ thu hồi qua thanh tra thực nộp vào ngân sách nhà nước giai đoạn 2018-2022, dự thảo Tờ trình của Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc các cơ quan thanh tra được trích từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi thực nộp vào ngân sách nhà nước

² gồm: Thanh tra Bộ Tài chính, Thanh tra Bộ Xây dựng, Thanh tra tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ; trong đó có mời cơ quan thanh tra sở, thanh tra quận, huyện tham dự và góp ý kiến.

ra khỏi tên của dự thảo Nghị quyết cho đúng với quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra năm 2022 (Thanh tra TP. Hà Nội, Thanh tra tỉnh Quảng Ninh; Thanh tra tỉnh Bắc Kạn).

Tiếp thu ý kiến nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tên dự thảo Nghị quyết là: “*Nghị quyết quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước*”.

2. Về căn cứ ban hành Nghị quyết

Có ý kiến đề nghị bổ sung căn cứ ban hành Nghị quyết là Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (Bộ Tư pháp).

Tiếp thu ý kiến nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung căn cứ ban hành Nghị quyết là “*Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13*”.

3. Về các khoản được trích (Điều 2)

Có ý kiến đề nghị xem xét, nghiên cứu không quy định khoản tăng thu ngân sách nhà nước từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính vào nội dung được trích cho các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra, bởi không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp; Thanh tra tỉnh Bắc Kạn).

Tiếp thu ý kiến này, Thanh tra Chính phủ đã rà soát Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Kết quả cho thấy, ngoài quy định mang tính nguyên tắc tại Điều 83 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì có quy định cụ thể về ngân sách bảo đảm cho các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính tại Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, bù trừ số tiền nộp phạt chênh lệch, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Thanh tra Chính phủ đã lược bỏ nội dung trích từ hoạt động xử phạt vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết.

4. Về mức trích (Điều 3)

- Một số ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết đối với số tiền trích nhằm bảo đảm thống nhất giữa các khoản trong điều và không có khoảng trống về mức tiền trích (ví dụ: khoản b khoản 1 Điều 3 quy định mức trích 30% đối với số tiền dưới 20 tỉ/năm và 20% đối với số tiền trên 20 tỉ/năm, như vậy với mức tròn 20 tỉ thì được trích như thế nào?)(UBND tỉnh Nam Định, UBND tỉnh Lào Cai; Thanh tra TP. Cần Thơ);

- Một số ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, không quy định nội dung tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo để bảo đảm tính chủ động cho cơ quan thanh tra trong việc trích kinh phí phục vụ hoạt động của cơ quan...(Thanh tra TP. Hà Nội, Thanh tra Quảng Ninh, Thanh tra TP. HCM, Thanh tra TP. Cần

Thơ).

Về nội dung thứ nhất, Thanh tra Chính phủ tiếp thu và đã thể hiện lại như trong dự thảo chỉnh lý; đối với nội dung thứ hai, Thanh tra Chính phủ thấy rằng, góp ý của các địa phương là xác đáng nhằm tăng tính chủ động cho các cơ quan thanh tra sử dụng nguồn lực trong việc nâng cao năng lực, tăng cường cơ sở vật chất và khen thưởng người có thành tích trong công tác thanh tra. Bên cạnh đó, việc quy định thêm một cơ chế xét duyệt như khoản 2 Điều 3 của Dự thảo cũng không còn phù hợp với tiến trình cải cách hành chính hiện nay, đồng thời, với một văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao như Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì có thể quy định ngay, quy định trực tiếp về mức trích đối với các đối tượng thụ hưởng để bảo đảm việc thực hiện được thống nhất trên toàn quốc.

Từ những vấn đề nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã lược bỏ quy định tại khoản 2 Điều 3; lược bỏ cụm từ “*tối đa*” cho phù hợp với việc bỏ khoản 2 và từ “*thực*” tại các khoản cho phù hợp với quy định của Luật Thanh tra và thống nhất với tên dự thảo Nghị quyết. Do đó, nội dung Điều 3 được thể hiện lại gồm 3 khoản, cụ thể như sau:

“ Điều 3. Mức trích

1. Thanh tra Chính phủ được trích 30% đối với số tiền nộp dưới 100 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% đối với số tiền nộp từ 100 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% đối với số nộp từ trên 200 tỷ đồng/năm.

2. Thanh tra của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ, Thanh tra trong cơ quan cơ yếu Chính phủ, Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ và tương đương, Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được trích 30% đối với số tiền nộp đến 20 tỷ đồng/năm; được trích 20% đối với số tiền nộp từ trên 20 tỷ đồng đến 30 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% đối với số tiền nộp từ trên 30 tỷ đồng/năm.

3. Thanh tra các sở, Thanh tra quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Thanh tra tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được trích 30% đối với số nộp đến 03 tỷ đồng/năm; được trích thêm 20% đối với số nộp từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng/năm; được trích thêm 10% đối với số nộp từ trên 05 tỷ đồng/năm”.

5. Về Thủ tục trích nộp (Điều 4)

Nhiều ý kiến đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo không quy định nội dung này vào dự thảo Nghị quyết, bởi đây là Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ quốc hội nên cần tập trung quy định những vấn đề chung nhất về đối tượng, mức trích, việc sử dụng kinh phí được trích; còn lại những vấn đề cụ thể như: thủ tục trích, nộp; trách nhiệm của các cơ quan thanh tra và các cơ quan tài chính trong việc dự toán, quyết toán nguồn kinh phí; việc thanh, quyết toán kinh phí... nên được quy định ở văn bản quy phạm pháp luật khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ hướng dẫn nội dung của Nghị quyết.

Thanh tra Chính phủ thấy rằng, những ý kiến góp ý nêu trên là phù hợp nên đã tiếp thu, lược bỏ quy định tại Điều 4 của dự thảo Nghị quyết, đồng thời bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 5 (Điều khoản thi hành) giao Chính phủ hướng dẫn thực hiện.

6. Về việc sử dụng kinh phí được trích (Điều 5)

- Một số ý kiến đề nghị dự thảo Nghị quyết cần quy định việc sử dụng kinh phí được trích vào các nội dung chi đặc thù như: chi mua tin trong nước và nước ngoài (cho lực lượng Thuế, Hải quan và Đoàn thanh tra chuyên ngành); chi bảo đảm an ninh cho hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chi đưa đón dân đến khiếu nại, tố cáo đồng người về quê ...(Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Thanh tra các tỉnh Quảng Ninh).

Tiếp thu ý kiến nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thể hiện nội dung này tại khoản 5 Điều 4 (dự thảo gửi xin ý kiến thẩm định), cụ thể như sau:

“5. Chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác phục vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”.

II. NHỮNG NỘI DUNG GIẢI TRÌNH

1. Về Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng (Điều 1)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành vào Điều 1 dự thảo Nghị quyết nhằm bảo đảm quyền lợi của công chức làm công tác thanh tra chuyên ngành (Bộ Công Thương);

- Có ý kiến đề nghị làm rõ phạm vi khái niệm “các cơ quan thanh tra” tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết để đảm bảo phù hợp, thống nhất về đối tượng (Bộ Tư pháp)

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Theo quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra năm 2022 thì đối tượng được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước là các cơ quan thanh tra. Các cơ quan thanh tra này được quy định cụ thể tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Luật Thanh tra năm 2022 nên đã đảm bảo sự phù hợp, thống nhất giữa dự thảo Nghị quyết với Luật Thanh tra năm 2022.

Đối với cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2022 thì tại các cơ quan này không thành lập cơ quan thanh tra. Do đó, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành không phải đối tượng mà Luật giao nên không quy định vào dự thảo Nghị quyết.

2. Về các khoản được trích (Điều 2)

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung các cơ quan thanh tra được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra sau khi thực nộp vào các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước để phù hợp với thực tế hoạt động và đặc thù của cơ quan thanh tra không hoạt động trong phạm vi ngân sách nhà nước (Bảo

hiểm xã hội Việt Nam).

Về vấn đề này, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau: khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra năm 2022 chỉ giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước. Do đó, không có cơ sở để quy định về khoản trích từ khoản thực nộp vào các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước như của ngành bảo hiểm xã hội nên cơ quan chủ trì soạn thảo giữ nguyên quy định này như trong Dự thảo.

- Một số ý kiến đề nghị cơ quan thanh tra được trích từ khoản tiền xử phạt hành chính, để phục vụ cho hoạt động của cơ quan thanh tra, vì thực tế thanh tra sở chỉ có nguồn thu này (nguồn thu hồi sau thanh tra không có hoặc rất thấp). Trong khi đó, nguồn Ngân sách nhà nước cấp cho công tác xử phạt hành chính chưa bảo đảm cho thực hiện nhiệm vụ này trên thực tế, nhất là trong việc phối hợp với các cơ quan chức năng và động viên công chức thanh tra thực hiện nhiệm vụ (Thanh tra TP. Hồ Chí Minh; Thanh tra TP. Hà Nội; Thanh tra TP. Cần Thơ; Thanh tra các tỉnh: Ninh Bình, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh).

Về nội dung này, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nêu căn cứ pháp lý và ý kiến giải trình tại mục 2 phần I của Văn bản này nên không tiếp thu và giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung các khoản thu hồi thông qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực đã nộp vào ngân sách nhà nước cũng được trích; các khoản kiến nghị của cơ quan thanh tra, nhưng xử lý là các cơ quan khác như chính quyền địa phương, cơ quan tài chính, các cơ quan chuyên môn khác như: việc tính lại giá đất, bán đấu giá tài sản tịch thu từ vụ việc vi phạm... (Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Kiên Giang, Thanh tra tỉnh Quảng Ninh, Thanh tra TP. Cần Thơ).

Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra năm 2022 giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định những nội dung liên quan trực tiếp đến các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước. Như vậy, đây là nguồn kinh phí được hình thành trực tiếp qua hoạt động thanh tra của Đoàn thanh tra do các cơ quan thanh tra tiến hành. Do đó, việc quy định thêm các nguồn kinh phí khác do các cơ quan khác thực hiện hoặc phát hiện thu hồi không thông qua hoạt động thanh tra thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết này. Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo không tiếp thu.

- Có ý kiến đề nghị làm rõ “các khoản thu khác” có bao gồm khoản thu từ xử phạt vi phạm hành chính không, đồng thời làm rõ phạm vi của quy định này để đảm bảo tính công khai, minh bạch (Bộ Tư pháp)

Về vấn đề này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: như một số nội dung tiếp thu, giải trình đã nêu tại các phần trên, các khoản thu từ xử phạt vi phạm hành chính được tính vào nội dung được trích cho các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra, do không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật

Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, việc quy định “các khoản thu khác” không được hiểu bao gồm các khoản thu từ xử phạt vi phạm hành chính và việc dùng thuật ngữ này cũng phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Tuy nhiên, để đảm bảo tính chặt chẽ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý lại quy định tại khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Các khoản tăng thu ngân sách nhà nước từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật”.

3. Về mức trích (Điều 3)

Một số ý kiến đề nghị điều chỉnh tăng tỷ lệ % mức trích số tiền thực nộp vào ngân sách nhà nước để kịp thời động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, người lao động trong ngành thanh tra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; Có ý kiến đề nghị tăng tỉ lệ lên 50% nhưng giảm số tiền được trích cho phù hợp hơn đối với thanh tra các cơ quan, đơn vị có mức thu hồi về ngân sách nhà nước thấp như cấp huyện, cấp sở (Thanh tra TP. Hải Phòng, Thanh tra TP. Cần Thơ, Thanh tra các tỉnh: Cà Mau, Lai Châu, Nghệ An, Cà Mau).

Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: nhằm phù hợp với thực tiễn hoạt động đặc thù của cơ quan thanh tra, trên cơ sở kế thừa những quy định hiện hành về quản lý, sử dụng kinh phí được trích từ các khoản thu hồi qua thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước, đồng thời, khắc phục những khó khăn vướng mắc hiện nay, tạo điều kiện cho các cơ quan thanh tra hoàn thành tốt nhiệm vụ, dự thảo Nghị quyết quy định thống nhất 03 mức trích theo tỉ lệ % đối với các cơ quan thanh tra là 30%, 20% và 10% (được tính lũy kế theo số tiền thực nộp). Tuy nhiên, để phù hợp hơn với tình hình phát triển kinh tế - xã hội (do nhà nước nhiều lần tăng lương cơ sở, lạm phát), dự thảo Nghị quyết quy định tăng biên độ số tiền nộp và ngân sách nhà nước được trích (không tăng tỷ lệ trích) so với quy định tại Thông tư số 327/2016/TT-BTC. Trong quá trình tổng kết, khảo sát, nắm tình hình thực hiện, các bộ, ngành địa phương cho rằng mức trích như quy định tại dự thảo Nghị quyết là phù hợp, đảm bảo tính liên thông giữa quy định hiện hành và quy định mới, đồng thời, tạo điều kiện cho cơ quan thanh tra cấp, cơ quan thanh tra ngành, lĩnh vực thực hiện thống nhất, đồng bộ và hiệu quả; tăng tính công khai, minh bạch trong việc thụ hưởng chế độ, chính sách từ nguồn ngân sách nhà nước.

Về đánh giá tác động đến ngân sách nhà nước do thay đổi chính sách (Bộ Tài chính), Thanh tra Chính phủ tiếp thu và bổ sung vào Tờ trình: *“Nếu thực hiện theo chính sách mới (tăng biên độ), thì kinh phí hàng năm trích cho các cơ quan thanh tra ước tính tăng khoảng 12% so với mức hiện hành (45 tỷ đồng/380 tỷ đồng)”.*

4. Về sử dụng kinh phí được trích (Điều 4)

- Có ý kiến đề nghị cần làm rõ quy định “chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo...” tại khoản 3 Điều 4 và “chi nghiệp vụ đặc thù và các khoản chi khác...” tại khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị quyết (Bộ Tư pháp)

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo... nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật và của ngành cho công chức thanh tra và các đối tượng khác có liên quan, giúp hoạt động thanh tra đạt chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước... nên đây là việc hỗ trợ, nâng cao năng lực hoạt động ngành thanh tra. Tuy nhiên, việc chi để tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và các hội nghị, hội thảo cần phải tuân thủ các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Đối với khoản chi nghiệp vụ đặc thù: thực tiễn hoạt động ngành thanh tra cho thấy, có nhiều khoản chi phí các cơ quan thanh tra phải trả nhưng không nằm trong dự toán ngân sách nhà nước cấp như: chi mua tin trong nước và nước ngoài (cho lực lượng thanh tra Thuế, Hải quan và Đoàn thanh tra chuyên ngành); chi bảo đảm an ninh cho hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chi hỗ trợ cho việc duy trì hoạt động của Trụ sở tiếp công dân của 9 cơ quan Trung ương, đưa công dân khiếu nại, tố cáo trở về địa phương khi tụ tập đông người tại trụ sở cơ quan Đảng, nhà nước để hạn chế phức tạp phát sinh... Vì vậy, các cơ quan thanh tra được sử dụng khoản tiền thu hồi sau thanh tra để chi cho những hoạt động này là hợp lý, góp phần giảm tải cho chi ngân sách nhà nước hàng năm.

5. Về điều khoản thi hành

Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định tại khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị quyết, cụ thể là: khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra đã quy định cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước nhưng tại dự thảo Nghị quyết lại uỷ quyền tiếp cho Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp).

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: quá trình tiếp thu ý kiến các bộ, ngành, địa phương và thông qua công tác khảo sát, nắm tình hình, có nhiều ý kiến đề nghị dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ quốc hội nên cần tập trung quy định những vấn đề chung nhất về đối tượng, mức trích, việc sử dụng kinh phí được trích, còn lại những vấn đề cụ thể như: thủ tục trích, nộp; trách nhiệm của các cơ quan thanh tra và các cơ quan tài chính trong việc dự toán, quyết toán nguồn kinh phí; việc thanh, quyết toán kinh phí... nên được quy định ở văn bản quy phạm pháp luật khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ hướng dẫn. Thanh tra Chính phủ thấy rằng, những ý kiến nêu trên là phù hợp, việc hướng dẫn thực hiện các nội dung Nghị quyết quy định cũng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ. Tuy nhiên, để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã lược bỏ cụm từ "*chi tiết*" tại khoản 1 Điều 5 của Dự thảo.

6. Về những vấn đề khác

Có ý kiến đề nghị Thanh tra Chính phủ cần dự thảo văn bản hướng dẫn của Chính phủ theo khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết để trình đồng thời cùng thời điểm trình dự thảo Nghị quyết (Bộ Tài chính).

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau: việc giao Chính phủ hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trích là biện pháp tổ chức thi hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ quốc hội (không phải là quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao) nên không thuộc phạm vi quy định của Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy, việc trình đồng thời cùng thời điểm trình dự thảo Nghị quyết là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hơn nữa, việc trình đồng thời chỉ thực hiện với dự án luật, pháp lệnh). Trên cơ sở Nghị quyết được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành, Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của bộ, ngành sẽ phân công cho cơ quan có thẩm quyền để nghiên cứu, xây dựng dự thảo văn bản hướng dẫn.

Ngoài các nội dung nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu các ý kiến đóng góp về kỹ thuật để hoàn thiện Dự thảo. Thanh tra Chính phủ kính gửi Bộ Tư pháp để thẩm định, làm cơ sở cho Thanh tra Chính phủ tiếp tục hoàn thiện trước khi trình Chính phủ. /.

Nơi nhận: *swl*

- Bộ Tư pháp;
- Tổng TTCP (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Đặng Công Huân;
- Lưu VT, PC, KHTH.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân
Đặng Công Huân